

công tư hợp doanh cũng được trích lập theo tỷ lệ quỹ lương như xí nghiệp quốc doanh.

3. Thi hành các chế độ về bảo hộ lao động:

Các chế độ về bảo hộ lao động hiện hành trong các xí nghiệp quốc doanh như: các chế độ đề phòng về tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, các chế độ về giờ làm việc, ngày nghỉ (nghỉ chủ nhật, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ hàng năm); các chế độ về làm đêm, làm thêm giờ..., đều thi hành thống nhất cho công nhân, viên chức trong các xí nghiệp công tư hợp doanh.

Các chế độ thuộc về bảo hộ lao động hiện hành trong các xí nghiệp công tư hợp doanh trái với các chế độ ở quốc doanh đều hủy bỏ.

4. Điều kiện của xí nghiệp công tư hợp doanh được thi hành cải tiến chế độ tiền lương:

Các xí nghiệp công tư hợp doanh thuộc các ngành công nghiệp, thương nghiệp, vận tải, văn hóa nói chung đều được thi hành cải tiến tiền lương theo nghị quyết này, nhưng phải tiến hành một cách có kế hoạch tùy theo tình hình sản xuất thực tế của xí nghiệp căn cứ vào hai điều kiện dưới đây:

1. Tình hình tổ chức và sản xuất, kinh doanh tương đối ổn định.

2. Sản xuất kinh doanh có lãi.

Những xí nghiệp nào đủ hai điều kiện nói trên thì tiến hành trước, nhưng mức cải tiến một lần theo hướng thống nhất như xí nghiệp quốc doanh chưa làm được, thì phải tiến hành làm nhiều lần trên cơ sở sản xuất dần dần được phát triển; những xí nghiệp nào chưa đủ các điều kiện nói trên thì cần tạo điều kiện để tiến hành sau, không nên nóng vội làm ngay khi chưa có điều kiện.

5. Thời gian thi hành lương mới:

Do tình hình thực tế không cho phép các xí nghiệp công tư hợp doanh cùng cải tiến tiền lương trong một thời gian nhất định nên ngày lĩnh lương mới của công nhân, viên chức cũng không thể quy định thống nhất. Công nhân, viên chức trong mỗi xí nghiệp công tư hợp doanh được hưởng lương mới kể từ ngày phương án cải tiến chế độ tiền lương của xí nghiệp mình được cơ quan quản lý cấp trên xét duyệt.

Việc cải tiến toàn diện chế độ tiền lương trong các xí nghiệp công tư hợp doanh là một công tác lớn và phức tạp, kết quả của nó không những ảnh hưởng đến sản xuất, đến đoàn kết nội bộ công nhân, viên chức trong các xí nghiệp công tư hợp doanh mà còn ảnh hưởng cả đến việc tiếp tục cải tạo xí nghiệp, cải tạo người tư sản trong các xí nghiệp công tư hợp doanh nữa.

Vi vậy phải đặc biệt coi trọng việc giáo dục chính sách lãnh đạo tư tưởng, làm cho công nhân, viên chức trong các xí nghiệp công tư hợp doanh nhận thức đúng đắn chủ trương chính sách cải tiến

chế độ tiền lương ở các xí nghiệp công tư hợp doanh của Đảng và Chính phủ để phần khởi tham gia tiến hành cải tiến tiền lương được tốt và đem hết nhiệt tình hăng say lao động thi đua đẩy mạnh sản xuất, đẩy mạnh cải tiến quản lý xí nghiệp.

Bộ Lao động chịu trách nhiệm ra thông tư hướng dẫn cụ thể và phối hợp cùng các ngành hữu quan chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết này.

Hà Nội, ngày 15 tháng 2 năm 1962

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THÀNH NGHỊ

QUYẾT ĐỊNH số 28-CP ngày 22-2-1962 về việc tuyển binh và đăng ký nghĩa vụ quân sự 1962.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật nghĩa vụ quân sự ngày 15 tháng 4 năm 1960

Căn cứ nghị quyết số 5-CP ngày 19-1-1961 và nghị định số 217-CP ngày 26-12-1961 của Hội đồng Chính phủ

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 14 tháng 2 năm 1962.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Việc tuyển binh bắt đầu từ ngày 1-1-1962 đến ngày 31-3-1962 và tiến hành trên toàn miền Bắc.

Điều 2. — Được tuyển vào quân đội thường trực những công dân nam giới từ 18 đến 25 tuổi có đủ điều kiện để phục vụ trừ những người thuộc vào các trường hợp được miễn hoặc hoãn quy định trong điều 27 luật nghĩa vụ quân sự và trong điều 2 quyết định số 5-CP ngày 19-1-1961 của Hội đồng Chính phủ.

Đối với việc tuyển thanh niên công nhân trong các cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường và việc tuyển học sinh các trường phổ thông vào quân đội thường trực, Bộ Quốc phòng sẽ bàn với các Bộ có liên quan như: Công nghiệp nặng, Công nghiệp nhẹ, Kiến trúc, Thủy lợi và điện lực, Giao thông vận tải, Nông trường, Giáo dục, v.v... để quy định con số cần tuyển cho thích hợp vừa bảo đảm kế hoạch xây dựng quân đội, vừa không trở ngại nhiều cho sản xuất, công tác và học tập.

Điều 3. — Tiến hành đăng ký hết những người trong lứa tuổi làm nghĩa vụ quân sự từ 18 đến 42 tuổi mà chưa đăng ký.

Điều 4. — Tiến hành khám sức khỏe cho các đối tượng sau đây:

- Thanh niên từ 17 đến 25 tuổi.
 - Quân nhân dự bị hạng 1 còn trong lứa tuổi phục vụ ở ngành dự bị mà chưa có phiếu sức khỏe.
 - Quân nhân dự bị hạng 2 từ 26 đến 35 tuổi.
- Điều 5. — Ông Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn chi tiết thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 22 tháng 2 năm 1962

T.M Hội đồng Chính phủ
Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 30 — CP ngày 24-2-1962 quy định về việc khen thưởng những người có công giúp cơ quan Thuế tìm ra những vụ gian lậu thuế.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Xét thông tư số 427-TTg ngày 18-12-1954 ban hành thuế doanh nghiệp và các nghị định số 421-TTg, 423-TTg, 425-TTg ngày 18-12-1954, số 541-TTg ngày 26-5-1955, số 563-TTg ngày 31-7-1955, số 661-TTg ngày 12-1-1956 ban hành các điều lệ tạm thời về thuế sát sinh, thuế buôn chuyển, thuế hàng hóa, thuế kinh doanh nghệ thuật, thuế lợi tức doanh nghiệp, thuế thổ trạch, đến nay có một số điều khoản về việc thưởng tiền không còn thích hợp nữa:

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Tài chính:

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 8-2-1962;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay bãi bỏ:

- Điều 14 thông tư số 427-TTg ngày 18-12-1954 về thuế doanh nghiệp;
- Điều 9 điều lệ tạm thời về thuế sát sinh ban hành ngày 18-12-1954;
- Điều 14 điều lệ tạm thời về thuế buôn chuyển ban hành ngày 18-12-1954;
- Điều 14 điều lệ tạm thời về thuế hàng hóa ban hành ngày 18-12-1954;
- Điều 9 điều lệ tạm thời về thuế kinh doanh nghệ thuật ban hành ngày 26-5-1955;
- Điều 23 điều lệ tạm thời về thuế lợi tức doanh nghiệp ban hành ngày 31-7-1955;

— Điều 19 điều lệ tạm thời về thuế thổ trạch ban hành ngày 12-1-1956;
quy định việc thưởng tiền cho những người có công giúp cơ quan Thuế tìm ra những vụ gian lậu thuế.

Điều 2. — Những người có công giúp cơ quan Tài chính tìm ra những vụ gian lậu về thuế công thương nghiệp có thể được khen thưởng theo chế độ khen thưởng chung.

Điều 3. — Nghị định này bắt đầu thi hành từ ngày công bố.

Điều 4. — Những quy định trước trái với nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 5. — Ông Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 24 tháng 2 năm 1962

T.M. Hội đồng Chính phủ
Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

PHỦ THỦ TƯỚNG

QUYẾT ĐỊNH số 19-TTg ngày 16-2-1962 về việc phân cấp quản lý ngành sản xuất và cung cấp vật liệu xây dựng.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 166-CP ngày 18 tháng 10 năm 1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Kiến trúc;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Kiến trúc và ý kiến của Ủy ban hành chính các khu, thành, tỉnh trong phiên họp ngày 4 tháng 1 năm 1962;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nhằm mục đích tăng cường sự tập trung thống nhất lãnh đạo của trung ương, đồng thời đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy khả năng sáng tạo của các địa phương bảo đảm nhu cầu ngày càng tăng về vật liệu xây dựng phục vụ kế hoạch xây dựng của Nhà nước và nhân dân, nay quyết định phân cấp quản lý ngành sản xuất và cung cấp vật liệu xây dựng theo nguyên tắc như sau:

a) Ở trung ương (Bộ Kiến trúc) trực tiếp quản lý những cơ sở sản xuất lớn, thiết bị phức tạp, và những cơ sở mà sản phẩm phải phục vụ chung cho nhiều khu vực xây dựng của Nhà nước.

b) Đối với những xí nghiệp có kỹ thuật phức tạp lúc đầu do trung ương (Bộ Kiến trúc) quản lý, về sau khi tình hình sản xuất đã ổn định và địa phương có đủ điều kiện bảo đảm được kỹ thuật thì Bộ sẽ chuyển giao dần cho địa phương.